

Số: 63 /2023/QĐST-HNGĐ

N, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 315/2023/TLST-HN ngày 20/9/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Huỳnh Hữu Kh, sinh năm 1984. Địa chỉ: phường H, quận N, thành phố C.
- Bà Trần Thị Bích Th, sinh năm 1981. Địa chỉ: phường H, quận N, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông K và bà T tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 11/01/2010 tại UBND thị trấn R, huyện C, tỉnh H. Trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm không thể hàn gắn nên ông bà đều có yêu cầu được thuận tình ly hôn.

Đương sự cũng thỏa thuận thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thỏa thuận các vấn đề về con chung, tài sản chung và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/9/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Huỳnh Hữu Kh và bà Trần Thị Bích Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Huỳnh Nh (nữ), sinh ngày 08/11/2011 và Huỳnh Thiên K (nữ), sinh ngày 11/02/2017 sẽ do bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không buộc ông Kh cấp dưỡng nuôi con.

Ông Kh được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án 300.000(*ba trăm ngàn*)đồng, ông Kh tự nguyện chịu, chuyển tiền tạm ứng theo biên lai thu số 0000112 ngày 19/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C thành tiền lệ phí. Đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- Các đương sự;
- TAND thành phố C;
- VKSND quận N;
- Chi cục THA quận N;
- UBND phường (xã) nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)